

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

TỔNG-LÝ

Giá bán nhứt trình

Trọn năm.....5\$00

Sáu tháng.....3 00

Những bài gởi đến không
dâng lên báo được thời
không lệ trả lại, xin các
ngài lưu ý.

AN-HA-BÀO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles

NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯỜNG— Boulevard Delanoue —Cantho

TRƯƠNG-QUANG-TIẾN
CHỦ BỐT

Về việc mua bán hay là
mua nhứt-trình xin đề thơ
cho M. TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gởi số tiền
luôn, hẳn-quản lấy làm
thâm cảm.

DUNG-Y LUÂN

Đứng làm người trong xã-hội An phải
biết một nghề gì đáng sanh-nhai, một
nghề chi mà bảo-tồn sự sống. Sách có
câu: «Nhứt nghệ tinh, nhứt thân vinh».
Đầu cho nghề nào, nghiệp nào mà được
giỏi-giỏi, được rành-rẻ thì cũng đủ
vinh-vay. Nhưng, cùng nghĩ ra, thời
cái nghề làm thuốc là một nghề rất khó
lại là nghề vừa được hữu-dụng cho đời
vừa có tiền mau vậy. Từ trước cho đến
nay, mấy đấng lương-y thường được
quan-ýêu dân chúng, chọn ai ai cũng
khuy-nh-hướng theo cái nghề làm thuốc
là nghề vinh-hiến trong đời.

Bởi, phần nhiều, người Nam cũng
người khách, ăn học đầu chẳng đến đâu
chưa thông-ngữ-tạng, chẳng hiểu «lục
phủ» trong mình, miễn đọc được vài vị
thập-cử-danh, vài bài gia-truyền, hoặc
trong lưng có ít cái toa, nháy béc ra
xưng mình Thầy thuốc. Vì mấy đấng
ấy thấy nghề làm thuốc là nghề của
người Anam hay kinh vì, lại là nghề
dễ kiếm tiền, nên cái bụng báo-danh có
khiến cho xu-hướng theo, mà không
kịp suy-kĩp xét. Thật ra thời nghề cho
thuốc có quan-hệ đến tánh mạng người
một phần rất to, không sao chối được.

Ta thường thấy theo xóm theo làng,
kẻ mang gói, xách bao, người quảy
rương ôm trấp, rảo đến từ nhà, xưng
mình là thầy thuốc cao tài, gọi mình là
lương-y thiện nghệ. Trong xóm tổng
làng, những người ương-yếu, làm nghề
lời chuốt-ngọt, tin hoặc tiếng ni-non,
giao-bình mình cho mấy tay ấy điều-trị.
Họ xem mạng người nhe tay lòng,
miếng cái tích báo-danh của họ được
thành, cái bụng dục-lợi của họ được
thỏa-thời-thời. Bình gọi đến tay thầy,
bao đầu ít, bị thuốc, sau xì ra nhiều,
dần dần trầm-trệ.

Ồi! ghê thay cho mấy ngón tay độc-
địa của kẻ dung-y, béc thuốc, ra toa,
cho đến có người thiệt mạng!

Bọn dung-y lại là bọn mới (như mới
hai ba-lá) của mấy vị Bốc-Sư; mấy thầy
Phủ-Thúy. Như: dung-y thấy người bệnh
cho thuốc đã lâu, mà chưa thuyên-
giảm, thời họ lại bày dều mà nói là bịnh-
tà, bịnh quỷ, dạy người đến Bốc-Sư,
Phủ-Thúy mà coi mà cúng. Người Nam
ta—phần nhiều trong chốn thôn quê—
còn mê-tin dị-doan, lại đau chơn há
miệng, nên phải nghe lời, đã bị dung-y
gọt ăn tiền, rồi còn làm tay Phủ-thúy,
Bốc-sư giục của.

Tiểu thay người có bịnh sao nỡ tin
chỉ những bọn sách gói kiếm ăn, không

chọn thầy lựa thuốc, lại đánh gỏi mạng
cho kẻ dung-y. Nhiều người nghe nói
thầy này giỏi, thầy kia tài, lật-dặt rước
về, không cần coi thầy ấy có gốc mấy
dinh, học hành bao nhiêu; cứ tin tưởng theo
lời trao chuốt, để đến nỗi làm thầy, làm
thuốc, mới chịu chờ đến nhà thương, xin
thầy cứu cấp. Ôi! chừng ấy dấu cho
HUE-ĐÀ chi thuật, DIỄNG-THUỐC chi
nang, cũng vô phương điều-trị mà!

Cách mấy năm trước đây, có châu-
tri của quan Thống-Phúc, dạy mấy thầy
thuốc Anam cùng khách-trú phải có
giấy chứng của quan trên cho mới được
làm thầy cứu bịnh; nhưng bây giờ coi
lời ấy dường như đã cũ rồi, nên những
kẻ dung-y nhàn-nghề theo xóm theo
làng biết bao mà kể!

Ước chi, có lời quan trên buộc nhứt mấy
thầy thuốc Anam, cùng khách-trú, phải
ăn học cho đến bực, cho thông kinh lý,
mạch lạc, địa-thành-nhiệt âm dương,
mệnh biểu lý-lư-thiết, và thông toán
biểu, (1) bát lý (2) cửu đạo (3) mệnh từ
thời, biện ngũ hành, cho thông toán
tán-rủi (4) Cho người ăn học đến đến,
hạch hỏi coi mấy đấng cho làm thầy
thuốc học đến sách nào; như: sệt khoa
thì có học sách Phụng-trị cảm nang, Thọ
thế báo-nguyên, Y-học nhập-môn; còn
ngoại khoa; có học Y-tôn kiên-giám, ngoại
khoa tân-biến, ngoại-khoa thương-dịch
chẳng? Và bạch đọc thư tánh được gia
giảm thế nào, chừng ấy lựa mấy thầy
thuốc nào đáng cho làm thầy thì cho
giấy chứng, bằng kẻ nào học vài vị
gia-truyền thì phải ra giải nghệ.

Mấy tay dung-y bị bỏ ra kia, nếu
còn lẻo-dẻo sách gói đạo xóm đạo làng
chúng tay béc thuốc kiếm tiền, thời làng
bắt đến quan-trưng-trị. Nếu được vậy
may ra trong thôn-quê mới khỏi thiệt
mạng vì tay dung-y, mới khỏi làm tay
làm bướng.

Vì việc làm thuốc rất khó, nên mới
gọi rằng: y làm bạng ngưi sung đồng.

Bi-long-Ấn

(Kim-Tín)

(1) Phò, hầu, nhực, thiết, quyn, căn, hống.

(2) Vi, trâm, quôn, sắc, tri, phục, nhu, nhực.

(3) Tể, sắc, đại, hư, túc, kết, lân, đông, cách.

(4) Ngũ tạng: Tâm, can, tì, phế, thận. Lục phủ: đại-trường, tiểu-trường, bàng, quan, tam, tiêu, đờm.

VĂN UYÊN

Buồn cho cái phận gian-truân

Hỏi rằng nợ thế là chi?
Mà đem thân mình bù-chi ba-sanh
Kể từ thuở nường-gành tách xứ
Bay chữ đây từ-cổ vô-lân
Ngại-ngùng cái nỗi tha-hương
Nghĩ câu hồ thủy tâm đường lập thân
Đã làm lúc phong-trấn cay-dắng
Lại rồi qua may-mắn cho mình
Tinh sao cho thỏa ba-sinh
Cho rồi nợ thế thì mình rảnh-rang
Những toan bứt, nặng-hoàn gánh Tọa
Mà rảnh thân, trọn thảo, trọn ngay.
Biết ngày xuân có động dài!
Xót thay kẻ gánh một vai tan-bóng
Sao sao cũng trọn trung trọn hiếu
Tru-g, hiếu kia bạn-biệt, chưa xong
Càng rằng bề gây chữ đồng
Lo bề trung hiếu cho xong, rồi tình
Xiết bao gần bính-sanh toan trả
Hàng xin lòng lo cả, cho mình,
Cũng như đôi chữ như, vinh
Ngày nay mới dựng thân thanh đường ai
Bính-sanh bắt tác phi vì sự
Báo xứ, gian-san tất bộ tri.
Ngậm-ngùi những lúc ra đi
Sục-sùi nhớ thuở phân-ly cùng tình
Nay non-nước còn xinh đầy tá
Tưởng lời thế xưa, gá chữ đồng.
Hết thu rồi lại sang đông
Hết cơn trời-nổi tới vòng gian-truân

Xét rằng:

Là mình đây Tọa nhân sách há?
Hò làm người góm cả nợ duyên
Hàn lòng, ghi dạ cho siêng
Dạ mình, phải nhớ lo yêa nợ đời
Vi mang lối con người phải vậy
Lo cho danh thơm lại với người
Có hay chăng hỏi danh ôi!

Vì mi ta phải lặng ngời, vượt non...!!!
Nơi đất khách huyền-thiên người lạ
Cùng kẻ quen, đặt-dã sự vui.
Nghĩ thân rồi luôn ngậm-ngùi
Thân ôi! thân biết những hồi gian-nan
Lòn kẹt cửa rang-rang hơi gió
Xét hết danh, rồi khó lại qua
Ngan thay cho lão trời già
Bất-trần-luân phải chịu mà trầm-luân
Khó từ thuở trong trường học sách
Cực sao cho từ biết làm thầy
Khó vậy chỉ có trời hay.

Cực này ôi đến dạ-dải thương cho!!!
Ngày nay dựng âm-no ao dạ
Trời cũng cho cực đã mới thôi.
Sầu riêng, riêng những bối-bối
Biết cùng ai tỏ một, đôi chữ nghèo
Đã thấp được tìm giàu..... chẳng có
Lại cảm gờm chêm khó.... theo sau

Luận rằng:

Nợ, duyên, nghèo với giàu đã nói
Nghĩ tưởng đời làm nỗi buồn tanh
Xét thân thêm dưng, dưng, dưng
.....

Phúc-nôn-Tề

Lời bàn của một vị cử-tri

Giờ trưa thông-thả, gió phát hiu
hiu, tuy hơi nắng nực-nóng mà ngọn gió
lọt theo khe mặt cáo bay vào cũng là
mát được—Lương bộ Đ. năm treo
mây trên bộ văng, 2 ngón tay tá kẹp diều
thuốc lá, mát ngó ra ngoài sân, một lát
hít một hơi thuốc phà khói ra rồi ngó
theo làn khói thấy ban đầu nhỏ lại gần
sau tỏa ra lơa rồi lan lượn nường theo
gió mà tang đi mất, coi bộ đất chỉ mới
nghĩ thăm-ràng: sách làm con người
dưới thế này, có cái sướng mà cũng có
cái cực, cực một, hai ba bốn năm, mà
sướng một ít ngày cũng đủ đổi bao
nhiều cái cực đó!

Như mình đây, gia tư khiêm dụng,
bính nhứt thì kể ấy khi, người kia dè
dè thôi, nhắc đến thêm bực mình, vậy
mà trời cũng có dành phần cho ta sung
sướng được một ít. Tí như trong tổng
4 năm thì có cử 1 lần hội đồng địa-bạt,
mình được làm cử-tri. Như trong tổng
có khuyết chức Cai, phó-tổng mình cũng
được đi cử....lại thêm 4 năm đảo lệ cử
hội-dồng quân hạt cũng đi cử-tri nữa.
Ồi! cực mấy năm mà dự hội đồng một
đôi ngày, thì nó khoái biết bao mà nói!
Như mới tháng trước đây, được làm cử-
tri hai lần bỏ thăm cử hai ông quân
hạt cộng 4 ngày mình được nghe thấy
nhiều người thượng lưu nói chuyện
cho mình, biết việc ích quốc lợi dân, đọc
lịch trấn thời đã mê-mê, còn đến tỉnh
thành thì một tỉnh tra, nào huých-ky,
xô-da, xi-gà, bách-tốt coi hát, xướng ca
đủ thứ, ba bốn muốn lên xe xuống ngựa
v.v.. Nghĩ vậy, thì là sướng quá, đáng
sướng một ngày cũng như ngàn ngày
cực nhọc!

Hồi đây, mình cũng được làm một
lần cử-tri nữa, vì nghe phong phanh
trong tổng mình (An-trường) sẽ cử chức
Cai-tổng, bởi vậy mình dạng rước nhiều
ông đến thăm! Cha chả nó khoái chí vô
cùng, vì lâu nay ít khi mấy ông đến
nhà. Mới đây: ông... ông thấy, thầy chú,
chú... đều có đến mình mà tỏ dều hơn
lo thiệt, cây giúp tiếng thăm. Đó có
phải hèn lằng-gấp dạng một kỳ, nhà mình
mới dạng qui vị đến viếng. Vậy thì còn
chỉ qui bâng, còn chỉ than thở cực-nhọc
cực ấy đời dạng cái ngày cay-dắng rồi
đó!... Tuy là khoái chí, nhưng mà lương
tâm ta phải nghĩ sao đây? Nghe ra nhà
nước cho một người cử-tri bỏ là thăm
mà biên dạng 3 tên, song 6 ông đều có
cây miết, bây giờ mới liệu làm sao cho
vừa lòng nết dạng? phải coi mình bỏ
cho 3 ông đó, họ dạng làm em tông hết
như hai ông quân-bạt, thì chẳng nói chi
ai đi bỏ 3 người mà có một dạng thôi.
Khó lắm thiệt khổ chứ, bây giờ mình
tính vậy: trong sáu ông cây miết đó,
thì lựa rút lại 3 ông, nếu ông nào tài
dức góm đủ thì mình biên trên, ông nào
khá biền kẻ đó còn người vừa vừa

phụ thêm cho đó, là thăm ba người.—
Còn lại 3 người ông thứ tư thì... thì
năm thì... ông thứ sáu cũng thì... thì
đó ngoài thăm chứ biết sao!! Nếu đem
đủ sáu người cho vừa lòng các ông, thì
là thăm mình hóa ra thăm tráng chẳng
ích gì. Tính vậy đã yên rồi; nhưng mà
nghĩ lại việc này: Nếu 3 người mình
biên chung thăm đó, nửa được có một,
thì mình cũng nên biên một tên còn hay
hơn; nhưng mà biên một tên thì lòng ta
chưa át ai dạng mà biên vào? Cha-chá!
nghĩ công khó nư! Thời tình như vậy
khí tiện: phước trời nhỏ nhâm ai nấy
nhờ; là mình lựa ba người mình quyết
để chung thăm đó, rồi biên tên ra mỗi
người miết giấy và tròn lại, bỏ vô
một cái chén đồ phía tá, phía hữu cũng
đó 1 cái chén có ba miếng giấy cũng
vô tròn mà trong 3 miếng có 1 miếng
mình để chữ ĐUỐC còn hai miếng giấy
trắng... mình phải nhắm mắt, miệng
thì vái với 10 ông Thần và 1 ông tá,
cùng hay thấy, Cai và phó tổng đã quá
văn xin chứng chỉ cứu giùm (ấy là bói đa)
rồi tay tá thờ vào chén lấy ra 1 viên, tay
hữu cũng vậy... Chờ mở mắt ra coi
lại 2 miếng giấy, như tên ai mà ra một
lược với chữ được, thì người người
nhứt tâm biên tên người ấy vào thăm
mà cứ ngay, nghĩ làm vậy, đã dạng
lòng mình, mà kẻ khuất mặt cũng vui
lòng dự-kiến cuộc mình làm nư! Thái,
phải rồi, phải rồi, cứ vậy mà làm đã
yên lương tâm mà khỏi phụ-phân ai
cây miết! Nói tới đây diều thuốc cháy
gần tàng nóng 2 ngón tay, hương bộ
rây một cái giục mình... hết chuyện.

C. NÔNG-THU

Bổn phận làm cha đối với con

Sinh làm người có đạo-nghĩa nào mà
hơn là đạo-nghĩa cha con, vậy nên tôi,
tuy chưa phải đến bực lão-thành, cũng
chưa dám xưng rằng rõ thông nhân-
sự, nhưng tôi có tánh xét xem cuộc đời
đã trải qua trước mắt, lại tôi cũng dờm
thấy một đôi câu của Thánh-biên để dạy
người, cho rõ đạo làm người, dạng mà
ở ăn xứ sự cho xứng bực, cho hơn
muôn vật, nên tôi chẳng ngại khoe chê,
không từ luận biện, ra công tỏ tóm ít
lời, dẫu phải trái xin chư quân diem
duyet.....

Con từ lúc mới sanh ra cho đến biết
ăn biết nói, thời bốn tánh con trẻ là tánh
tự nhiên của trời đặt để. Tánh trẻ mà
trời đặt để, là tánh biền và tánh tốt.
Bởi vậy lời Thánh-biên có lời: Nưn
cư sư, tẩn nưn thiện. Nếu trẻ sanh nhâm
nhà hiền-lương, biết răn dạy trẻ con,
biết rõ đạo làm cha, thì tất nhiên trẻ
ấy lần lần triêm-nhiệm lấy mà trở nên
người tử-tế. Bàng mà trẻ rồi sanh nư
kẻ bất lương, tánh nết hung-hăng
chẳng rõ phận làm người, không biết

đây căn cứ, thời trẻ ấy lớn lên tập theo cha mẹ mà không chính-nết.

Bởi vậy có câu tiếp rằng: "Tinh tượng cũ, tập tượng viên. Cầu bất hảo, tâm bất thiện. Giao chi đạo, giới dĩ chuyên..." Thật vậy, lời hiền xưa nói chẳng sai lầm; vì cái óc của trẻ còn non nớt như cục sáp mềm dễ mà nhồi nắn, lại khi trẻ còn nhỏ có tính hay bắt chước mà hết bắt chước được cái tính nào nó thấy hàng ngày thời tự nhiên in vào trí não, niếm lấy trong óc non, chứng tỏ lên không thể nào sửa được.

Người đời hay lấy cây cối mà ví tính nết trẻ-con; rằng: Cây còn non thời chịu theo tay người sửa uốn, dầu muốn bẻ cong, uốn quẹo thế nào cũng dễ dàng, lại càng ngày cây ấy chịu theo hình mà sống; chỉ vì cây đã cội to, tàng lớn người muốn uốn, bẻ theo hình người muốn thì ắt phải hư phải gãy, hoặc phải tìm riêu búa mới xong.

Cho nên có lời ví rằng: "Còn măng không cội, dễ thành tre và khó sửa uốn."

Đã nói rằng: trẻ nhỏ có tính hiền từ và tính tốt của trời phú cho thật chẳng phải là lời nói không bằng cứ! Kìa, thử xem mình có con còn bé, tuổi 1, 2, 3 đã có tính thiện lương nên yêu cha mẹ; ví dụ có người nào lại đi đánh đập mình. Thời - tuy nó còn thơ chẳng biết làm sao hình vức - nó cũng cử động tay chân, khóc la in-ô, ấy là tố chất bình minh đó vậy.

Còn như mình đi dạo vắng đôi ngày thì trẻ biết sợ mình mà buồn khóc. Có phải là tính trời đã phú cho trẻ hiền từ mà thương cha mẹ mà sợ mẹ đó ư? Nhưng càng lớn lên phần làm cha mẹ biết uốn mà chẳng biết dạy con thời nó sẽ tập theo tính bạn tác, bắt chước kẻ xóm giềng, nơi xung quanh hung ác mà đối tánh tự nhiên kia, đâm tánh tập giữ ấy vào óc!

Hãy xem những người hiền-từ, nhân-đức sao lại có con hung-băng, bạo ác vậy ư? Lời ấy tại nơi ai? Ấy là tại nơi cha mẹ cứng con, lúc nhỏ chẳng dạy, để lớn lên tập giữ tánh thành rồi mà khác tánh cha mẹ đó. Nên có câu: "Hạt cải chui bông, vô từ thì ắt kết thành quả, cây kỳ trường quả, vô từ thì sinh kỳ nham thạch."

Kìa như ông Đậu-vũ-Quân là người nước Yên. Người rất hiền-trọng sự dạy con; chẳng hề để cho con làm một cái sai phép mà không răn sửa. Cách dạy con rất nghiêm, bởi vậy, sau năm người con đều làm quan nhà Tống, hết lòng trung tín, gia đa phước vua, chẳng sao chẳng đổi....

Nó như bà Chương-thị, góa chồng, có một con tên là Mạnh-Tử. Bà Chương-thị hết lòng dạy con, đến đôi phải đôi nhà nhiều lần mà răn trẻ. Vì thấy Mạnh-Tử lúc ấy con nhỏ, cho nên mẹ kèm ép cho ngày sau con được hiền-từ tử-tế. Đêm kia thấy Mạnh nghe gần bên nhà có tiếng heo la, thấy hơi mẹ rằng: "Ai làm gì mà heo la đó mẹ?" Bà Chương-thị nói chơi rằng: "Ấy là họ làm heo cho con ăn đó!" Sự nói chơi như thế, mà bà mẹ rất an-năng, sáng ra liền đi mua thịt heo ấy về cho con ăn, kéo sự nói gạt của mẹ không có, thời trẻ nó triền-nhưn cái tằm dờng-dờng, lớn lên thành người chẳng thật. Lại hàng ngày thấy Mạnh chơi gần chỗ làm heo, bắt chước, về nhà kiếm đồ giả thịt bưng đi bán. Mẹ là bà Chương-thị liền dời nhà gần đất mộ, thấy Mạnh bắt chước đập mồ chơi nơi sao. Bà mẹ cũng dời nhà gần đất, gần trường học. Thấy Mạnh lớn lên lại trường bắt chước người học-tập. Bà mẹ vui lòng ở đây, ngày sau thấy Mạnh-Tử theo thầy Tử-Tư được trở nên người tài đức lại là người Truân-văn trong đời đó.....

Ấy vậy đời nay, những người làm cha mẹ có con mà chẳng biết dạy, chẳng biết nghiêm-răn con theo đường ngay nẻo thẳng, thời có lỗi với một người đời bà góa - như bà Chương-thị kia - chẳng? Vậy có câu: "Đức bất giáo, phúc bất báo." B. T. A.

Tích thiện phùng thiện

Tánh tự-nhiên của trời phú cho loài người là những tánh tốt đẹp, tánh thiện-lương, mà nếu chẳng tập lấy, lại bắt chước học theo người ngoài, ấy là tại nơi mình sửa đổi.

Kìa xem, trong các đạo, đạo nào cũng dạy người làm lành lánh dữ, như từ đức hạnh, nhưng dầu dạy răn thế nào, thời chỉ tùy theo tánh-y họ nghe cũng chẳng nghe đó thôi.

Thuở xưa, con nít vào học Hán-từ, mới tập vẽ lông, thời thấy dạy luân-lý trước hết, là: từ viết vì thiện giả, thiên báo chi vì phước; vì bất thiện giả, thiên báo chi vì họa.... mà rồi, dầu cho đề câu văn trong trí, thuộc câu chữ nằm lòng đi nữa, họ cũng ít nghe theo cho phải đạo. Ôi! kìa những người chữ nho đặt ruột, sách học đầy rương, mà ra xử sự với đời lại sanh lòng gian tham, bạo ác. Có ấy bởi đâu? Bởi tại nơi trẻ còn măng ít dạy răn nó, để cho nó triền-nhiệm lấy thói kẻ bất giáo ở gần, những đầu của kẻ bất giáo làm thời in vào trí non của trẻ. Khi lớn lên dầu ép nó làm theo lời mình dạy, thế nào cũng chẳng được đâu. Ấy là dạy con dạy thuở còn thơ, đó! Thành-hiến xưa nói: "Như chỉ sơ tánh bản thiện..." cho nên trẻ còn thơ bé mà cha mẹ biết dạy răn thời tất-nhiên lớn lên nó không đổi tánh. Như tí h sau đây đây, chỉ cho người biết rằng: trẻ con còn nhỏ mà dạy sao, thì lớn lên nghe vậy, lại cũng là theo câu tựa "Tích thiện phùng thiện" của tôi mới giải:

Người kia làm thấy chữ nho hơn mấy năm dư, coi bé không khá được ra lập tiệm bán buôn, may có được giàu to hơn chúng? Ra lập tiệm buôn bán mới mấy năm đã thấy giàu lớn. Lúc đó anh ta đã giàu mà chỉ có một đứa con trai thôi.

Nhắc lại, thuở anh ta còn làm thấy dạy học thời đã kèm ép con theo đường ngay, tập tánh tốt, giữ nết-na học lễ-phép. Cho nên cậu trai triền-nhiệm lời cha vào tri-nào thường tiếng ngoài khen nết cậu ta rất chính. Từ khi thấy nhơ ra buôn bán đến giờ thì chỉ nghĩ con dạy con một đến đôi năm. Khi thấy con giàu, biết mình không khá được âm-cảnh, kêu con lại mà nói rằng: "Cha như cái cán này, lận-gian xảo-quyệt, cho nên mới có của nhiều như vậy, vậy con phải nghe lời cha dạy bảo cách gian theo cán này để làm ăn với thế!" Anh buồn bán chết, tháng con liền đem cán gian lận ấy ra, vãi trời câu nguyện, rồi liền chôn nát. Nghĩ rằng giàu nghèo tại trời, chớ gian lận anh ta không chịu. Chờ cây cán rồi, trong ít ngày, hai đứa con trai anh ta (là hai cháu nội của người buôn bán đó) đang ngồi chơi ngoài sân, bỗng nhiên trời gấm-chi yên, nổi sấm-sét đánh hai tháng ấy chết tươi. Cha của trẻ ấy nói giận, xỉ-mạ nhiều lời, trách trời sao nỡ hại. Giận cho đến viết chữ trong giấy nói nhiều đếu phạm thượng rồi đem ra giữa sân đốt, cho thần đến tai trời. Đốt vừa rồi, anh ta té xỉu, mê-mạng, dường như người say quá chén. Trong lúc anh ta mê-mạng đó, thời thấy một ông già râu hạc phớt-phớt, tóc mai đâm-dẹt, chống gậy bông, đến trước mặt anh ta mà nói rằng: "Ấy, già kia, và chẳng, cha người làm ác, gian lận cây cán, mới có bạc vàng đầy túi, nên ta cho hai con quí đầu thái làm con của người (ấy là làm cháu nội của cha người đó) mà phá tán, xỉ phỉ cho gia sản tan-tành, xuôi gục làm việc hội. Ai dè, đếu tay người, người biết việc làm lành chớ cây cán, nên ta giết

Tò lòng cảm tạ

Nghĩ vì lúc đó khổ nấy, việc làm ăn càng ngày càng khó, thương hại cho phận nữ-nhi và phận nam-nhi khi học ra trường rồi rồi lỡ học khoa thì hoặc lớn tuổi không nhập vào trường lớn được thì không có nghề nghiệp chi cho có thể sanh nhai.

Vậy nay tại Bachiêu (Giadinh) chúng tôi có lập ra trường-mầm học-đường dạy trẻ Nam-nhi cho biết nghề đánh máy, bút toán, hầu có thể sanh-nhai vào giúp việc các hãng buôn. Phần nam-nhi đã an rồi, nay chúng tôi còn lo một nỗi cho phận nữ-nhi cho khỏi lầm-lạc mà đi-dắt cho trẻ nên người đạo-đức và hoàn-toàn như-như. Vậy chúng tôi có lập thêm trường nữ-công nữ-hạnh tại chợ Bachiêu (Giadinh) cho trẻ em nữ-nhi biết may vá, bút toán, buôn bán, hầu cho có chỗ nương thân. Chúng tôi có cây quí cô giúp việc và dạy dỗ trẻ nữ-nhi cho biết lễ-ngiht khuôn-phép và đủ nữ-công nữ-hạnh.

Nhờ ơn quí ông và quí bà có lòng hảo tâm cũng tất vào trường nên việc mở-mang cũng xong trang hơn nửa. Chúng tôi rất đối ơn quí ông quí bà sau này có cũng vào trường một số tiền trong nhà như là quan Phủ Huy-h-dại-nhơn; vậy chúng tôi chẳng quên ghi ơn ấy vào bản vàng của trường Thương-mãi.

Ông và Bà Phủ Hộ-dinh-Khiêm ở Gò Công

Ông và Bà Hộ-dống Càng ở Gò Công

Ông và Bà Huyện Thờ Cầu-Kiến - Saigon

Ông và Bà Đỗ học Huỳnh-vân-Mới

Bất-Hộ - Saigon

Ông và Bà Thờ-ký Nguyễn-lưu-Đỗ đình

Thương-Thờ - Saigon

Cô Nguyễn-thị-Hạng ở Thủ-Bức.

Ông và Bà Vô-thành-Long-buôn-bán Sgon

Ông và Bà Hộ-dống Giải-Thử-đức Giadinh

Quí cô ái-nữ của bà J. Việt chủ Nhà-in Saigon

Quí ông quí bà cũng trước có dâng báo và quí ông quí bà cũng sau chúng tôi cũng chẳng hề quên ơn.

Chúng tôi ước ao cho quí ông và quí bà biết thương đồng bào gởi cũng cho nhiều báo lập thành trường thương-mãi và ký-nghệ cho trẻ em nam và nữ có chỗ dựa nương thân ấ ỹ chúng tôi trăm năm tác-đề. Chúng tôi công-cáng đã nhiều, dè chẳng biết mấy giọt mồ hôi và tiền của, song chẳng ngà lòng vì mừng việc mở-mang ích lợi chung nay gần thành tựu.

Nay kính,

Huỳnh-thanh-Khỏe

Nguyễn-thành-Thông

Soán tạo

THƯƠNG-MÃI HỌC-ĐƯỜNG GIADINH

Có quan Thông-Đức Namky làm

Chánh-hội-trưởng.

Quan Chánh Tham-Biện Giadinh làm

Phó-hội-trưởng.

hai con người, ấy nó là quí báo đời, mà cứu người đời! Vậy, người khác an lòng, để ta cho người sẽ được khổ trai khác tươi-tốt mà thế cho! Nói rồi biến mất. Anh ta lần lần tỉnh lại, nghe theo lời ấy mà bỏ việc việc thương con. Quà sau anh ta sanh động bốn đứa trai tươi-tốt trong thế. Chừng ấy anh ta mới rõ rằng: cuộc báo ứng rất mau.....

Xem đây rồi suy, tuy đời nay chưa hẳn có vậy không, nhưng sự gian-đối là đầu khổ-nạn, lòng người bất phước kẻ gian, luật được nghiêm-răn kẻ dốt. Lại hết tích thiện thì phùng thiện, tích ác thì phùng ác luôn. Thế thì, muốn cho trẻ trở nên người chơn-chất thật-thà thì dạy răn khi còn nhỏ. Khuyến người đời - mà nhất là khuyến mấy người không hay dạy con, mấy kẻ có lòng gian-lạc - Xem đây làm gương.

B. T. A.

Luận về chữ ở

Con người sanh ra dưới bóng thiếu-quang này, phạm ai làm sự quấy thì những người ngay hay ghét bỏ. Trong sự ghét lại có hai đều rất nên đáng-ghét.

GHÉT NGƯỜI TÍNH XẤU

Những người làm đều chỉ (ch kị, chẳng lợi như, chẳng ưa, chẳng tương lai) những lo thời lộng tìm vút, sanh ra sự bất-hòa cho người, không kiên vì lợi-uớc, không nghĩ đến mẹ cha, chẳng trọn niêm huynh-đệ, kim bằng, không lo bốn phận nhân-luân, cứ theo đảng-sắc-đục sa đắm cách hoặc đảng/ý mạnh người vậy (vì chẳng đủ trí xét đời).

Ước sanh kẻ ấy trong trời đất; Có có, không không, công chả cần! Ghét người vì mình ấ ỹ là mình trong sạch! Còn làm người, quyền cao, chức trọng phú qui, vinh huê, bề thấy người nghèo thì ghét, gặp kẻ khó thì chẳng ưa, ý mình chẳng thiếu sự chi. Sự ghét ấy là sự kiêu-hãnh đó. Cũng nên sách là: Một nước và một dân mà mang lối con người vậy (vì chẳng đủ trí xét đời). Lại có kẻ thấy người tài-năn, bừn phần hơn mình thì đem lòng tật đố, những ước-ao sao cho kẻ ấy chẳng dựng chi, riêng cầu xin cho một mình mà thôi, thì là một thứ người vô dụng cho đời.

Những hạng người đã nói trên đây thì có sống chẳng ích chi cho nhơn vật chỉ có làm cho thêm nặng quả địa cầu.

Ngán thay! Ai lại chẳng ham giàu, ai lại không muốn sang, song giàu, sang thì do tay Tạo-hóa sáng dành, chứ nên ghét kẻ sang, giàu mà có ích. Nếu ta muốn dựng vậy, ắt là phải rằng công, mưu đem dạ ghét người mà ra phường vô trí. Đê ngày giờ ghét đó

ránh-rang trao-dối đức-hạnh, lo cho trọn nợ trời, phùng có nở mây đẹp mặt nổi tiếng thơm tho cho vui lòng đồng loại cho phải mặt là người. Vì:

Này xuân chẳng dựng nhiều giờ. Ráng lo kiếp chúng, người nhờ về sau. Mưa đừng ghét kẻ sang-giàu, Trời ta rằng làm sao như người. Ghét chi đồng-loại ai ơi!

PHÚC-BÓN-TỬ

Hùng Vạn Niên

Bạn hát Quảng-Đông

"Ước nữa tháng rồi bạn hát Quảng-Đông "Hùng Vạn Niên" ngày đêm hát luôn luôn tại Casino Cánh-thor. Nếp nược Quảng-Tông-danh và các Á-xám vào Casino dè rầy xem ra nhăm cẳng. Hầu là 1 hầu lại chẳng những khách Quảng-Đông khen của họ mà thôi; dầu cho đến Á-nam-danh: người nào hiểu tiếng Quảng-Đông cũng đều khen hay vậy!

Toàn kếp tinh những là đơn-bá (Á-xám ráo!) thật là khéo tập luyện! nhiều, Á-xám làm vai tướng đàn-ông (lão, kếp tướng, hề, diều) mặt ai mới trông vào đều ngó là đơn-ông làm tướng thời.

Điền nhiều lên tướng như là "Vô-Tông sát lâu" "Phượng-thế-Ngọc đã Lỗ-dài" "Hào-kết đã Hoà-thượng" v....v.... xám làm tướng mùa đào, đánh dè thiệt xem rất tuyệt-diệu, tướng khi nhiều chủ kếp hát đống đống thấy dầy cũng ngân-nghe chừu thua mà chờ...?

Bởi hay: thỉnh sắc cu thiên, nga mị tình thế; nên chi "Hùng-vạn-Niên ban" lại Cánh-thor kỳ này là kỳ nhĩ, các khách trú thấy dều hoang-nghinh xem không nhàm không chán!!!

Nghe đâu: tối hôm 30 Novembre rồi đây M. MÀ-dại-Hồng là bầu gánh có góp tiền để dựng cho Hội Đường-Đường Cánh-thor. Tuy bừa dè người chủ-sự trong gánh là M. Trén-Chi vì có việc tư mả về Chợ-lớn, song góp cũng được 81\$ hầu dựng vào nhà-thương để nuôi binh làm phước.

Sự hảo tâm về cuộc phước thiện đáng nêu, nên chi hi-nhân tạm dời lời trước tặng khen M. MÀ-dại-Hồng và M. Trén-Chi, sau hoặc cho quí bạn ngày

Thế-Trung

Phận làm chồng đời

CÙNG VỢ TRONG GIA-ĐÌNH

Cha mẹ sanh ra nuôi dưỡng từ nhỏ cho đến khi dùng tuổi lo bề đời bạn hầu con có đua tranh cùng chúng bạn, lập nên gia thế mà chống chọi với đời. Ai là phận làm chồng, thì phải làm làm sao cho xứng phận làm chồng, trên hòa dưới thuận. Sách có chữ rằng: "Phu phụ hòa, gia đạo thành" thuận vợ thuận chồng tát biển đông cũng cạn.

Chồng nói vợ nghe, vợ nói chồng nghe, tương y tương y mà ở đời, chẳng nên làm thái-quá cho vợ con phiền-trách chơi bời quá lễ, hoặc mẹ son phần mà hành vợ hành con, còn việc gia-đinh chẳng kể.

Vào tiểu-sanh còn niên-thiếu đầu-xuân tài sơ trí suyền mờ ám biện luận, nhưng mà tiểu-sanh thấy sự bất bình chống đối cùng vợ, nên tiểu-sanh biền mấy lời nẩy cho chur tôn công luận.

Tại xóm của tiểu-sanh có tên N. từ ngày cha mẹ lo đời bạn rồi khi còn ở tại nhà cha mẹ chẳng nói làm chi, từ ngày cha mẹ cho ra tư riêng làm ăn, người vợ năm chỉ tới bữa cơm ăn mà báo-bổ cơ nghiệp cho chồng; còn chồng chẳng nói lời, cứ chơi bời nay con này, mai con kia, chẳng đoái-hoài đến vợ thì thời, mà lại còn hân-hủi dầy-dọa làm cho vợ riêng than vô đoan xấu phước.

Đã làm phen tiểu-sanh nghe người vợ than phiền cùng chòm xóm, vì tiểu-sanh ở gần, tiểu-sanh có phần phiền lời này: (vì trái mắt chớ chẳng phải bà con chi mà tiểu-sanh nói).

Thời! thiêm chẳng nên phiền-hà làm chi, phận gái bên nước nói thời mười hai, mà chỉ có hai là: trong nhơ, dục chịu dẫu thiêm có phiền-hà thì thiệt bại cho thân thiêm, xin thiêm khá dằn lòng khi tâm-tối lời hơn thiệt thiêm khuyên giải chống có lẽ chống cũng biết ăn-năng mà chưa cãi chớ chẳng không.

Vì lợi ích chung cho phần nhiều bạn thanh-niên, đường đời chưa từng bước đến, nên tiểu-sanh tỏ gương này ra, hầu soi lấy mà cư-xử trong việc gia-đinh khi mẹ cha định bề đời bạn.

Vertueux Đức.

Sàigòn

Hài đàm

Nói chuyện hay ra bộ

Ái chẳng biết Nho là đũa nói chuyện hay ra bộ, ra tịch. Nhưng vậy mà có tánh mau-mán, nhậm-ly, cho nên ông (huynh kia, ở gần bên thương, mới chịu hứa sẽ gả con gái cho Nho làm vợ. Ngày cưới thì còn dài, cho nên bây giờ Nho phải đi làm rồi.

Ngày kia anh ta đi Saigon đánh lộn với Culi xe kéo làm sao, không biết, mà bữa sau đi làm rồi, cha vợ hỏi có làm sao. Rằng: "Hôm qua con đi Saigon đánh lộn làm sao, dều con thuật chuyện cho cha nghe thử?" Nho nghe cha vợ hỏi tánh mau-mán lắm, nên chạy lại gần cha vợ mà vừa nói vừa ra bộ ra tịch lãn-xang rằng: "Đa thừa cha, hôm qua đi Saigon nơi đường "Sự-cơ-de" bỗng có một thằng xe kéo chạy đụng tôi rất mạnh tôi xiên-niên gần tể. Bấy, tỷ như tôi làm thằng xe kéo mà xô

Cha nó tưởng là con này điên, nên
tặng ra sông để trả thù cho nó. Nó

Ngày 21 November, Hương hào Tr...
làng L.H... đến Cánh hào kiệ
tức xong, Hương hào Tr... đi cùng m
người đàn ông và 4 người đàn bà vào
tìm chiếc Núi dùng bữa. Chẳng nư
mặt của 2 người kia làm cho, vì xem
vẫn là tấm thương; chỉ có sắc ph
của hương hào Tr... dần bị k
đôi, chơn mang một đôi giày th
tức phục. Ngồi hào: Hương hào ta h
tức vào môn này, nấu môn kia, ch
trên dưới cơm, bột, canh và làm, ch
nông say sưa no đủ rồi, tỉnh t
nó chệch, hương hào ta ra đi
bị hay, nếu lại đó (V) lúc ăn uống,
hương ta chạy lại chạy lại rồi ch
trung cho mau, lúc đó khi như t
hay, khi quen thì đi dần. Q
thời;

Trong đêm 19 rạng 20 Novembre 1922
tên trộm cạy cửa vào nhà chèo Lâm-Thành
châu thành Vĩnh Long, nhằm lúc nội
đang ngủ ngon giấc, nên ăn trộm khăn
đệm mười mấy cây vải và lúc tổ thộp
đến 5-6 giờ. Kết quả mất đồ chèo Lâm
bánh tỉnh là 12-3 B đến sở để đồ — Khảo
thử. Phó. Nguyễn.

Có người muốn bán:
cái ghế trường kỷ bằng trắc
cái bàn
bộ đồ ló-bộ chạm trổ khéo lắm
Định giá để mua.
Xin đến nơi Bốn-Báo

Cant

lịch xong người đi thẳng về nhà, mở tủ lấy bạc ra, trữ lại nhà hàng lên xe buýt đánh về, mà trong lòng phôi

Le Bantec nghe có tiếng chìa khóa
sàn, một bàn tay vừa mềm-mại vừa
tươi-tươi nắm lấy tay người và dắt
người thẳng vào phòng việc, phòng tối
như mực, giữa bàn tay cũng chẳng
phải đau. Nhờ có cái đèn mờ ảo qua
thông ngõ, nhìn ảnh chụp hèn kia dọ
qua, đèn vàng xuống lơ-lơ, của một tư

phần nào, tôi lấy làm động lòng, động lòng quá cho đến nỗi mở miệng chẳng ra lời, sự này tôi nguyện mình tâm khảm suốt đời.

rước khi nữa kia, nếu chồng tôi có đủ

(Còn nữa)

(Còn nữa)

L'Imprimeur,